

Số:428/2024/QĐST-HNGĐ

H, ngày 06 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 479/2024/HNGĐ-ST ngày 04/07/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn B, sinh năm 1957; HKTT: số nhà 60, đường Đ, phố Y, tổ 8, phường Y, quận H, H;

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; HKTT: số nhà 60, đường Đ, phố Y, tổ 8, phường Y, quận H, H;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Văn B và Bà Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Ông B và Bà L có 02 con chung: Lê Thị Thu H, sinh năm 1981 và Lê Minh L, sinh năm 1986

Con gái Lê Thị Thu H đã trên 18 tuổi, đã lập gia đình và có cuộc sống riêng; Con trai Lê Minh L đã chết năm 2005 nên không đề cập giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Ông B và Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- **Về nợ chung:** Ông B và Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- **Về án phí:** Ông B và Bà L được miễn án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBNDP Y,
Quận H, H;
(Số 49; ngày 07/11/1980);
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

H

